

Số: 113./DBC-VP HĐQT
V/v: CBTT Biên bản, Nghị
quyết ĐHCĐ thường niên
năm 2015

Bắc Ninh, ngày 27 tháng 4 năm 2015

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội**

- 1. Tên tổ chức:** Công ty Cổ phần Tập đoàn DABACO Việt Nam
- Mã chứng khoán: DBC
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 35, Đường Lý Thái Tổ, TP.Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh
- Điện thoại: 0241 3826077
- Fax: 0241 3896000
- Người thực hiện công bố thông tin: Bà Nguyễn Thị Huệ Minh – Chánh Văn phòng HĐQT Công ty Cổ phần Tập đoàn Dabaco Việt Nam.

2. Nội dung thông tin công bố:

Biên bản, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015.

- 3. Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 27/4/2015 tại đường dẫn: www.dabaco.com.vn.**

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VP.HĐQT, VT

**TL. CHỦ TỊCH HĐQT-TỔNG GIÁM ĐỐC
CHÁNH VĂN PHÒNG HĐQT**



Nguyễn Thị Huệ Minh

Số: 01/2015/NQ-ĐHĐCĐ

Bắc Ninh, ngày 26 tháng 4 năm 2015

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DABACO VIỆT NAM

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp năm 2005;
- Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn DABACO Việt Nam;
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 của Công ty cổ phần Tập đoàn DABACO Việt Nam ngày 26/4/2015;
- Biên bản kiểm phiếu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 của Công ty cổ phần Tập đoàn DABACO Việt Nam ngày 26/4/2015,

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 của Công ty cổ phần Tập đoàn DABACO Việt Nam ngày 26/4/2015 với 743 cổ đông và người được ủy quyền dự họp, đại diện cho 49.745.218 cổ phần tương đương 79,29% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết đã thảo luận và biểu quyết thông qua các Điều sau đây:

Điều 1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2014.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là 100% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

Điều 2. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2014.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là 100% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

Điều 3. Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận năm 2014.

3.1. Các Báo cáo tài chính năm 2014 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam, bao gồm Báo cáo tài chính công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là 100% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

3.2. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2014:

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là 96,31% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

Nội dung cụ thể như sau:

- Tổng lợi nhuận sau thuế: **205.773.104.121** đồng, được phân phối như sau:

- ✓ Chia cổ tức năm 2014 tỷ lệ 15%: 94.112.884.500 đồng
- ✓ Lợi nhuận còn lại phân chia các Quỹ: 111.660.219.621 đồng

Trong đó:



- Trích Quỹ phát triển sản xuất 60%: 66.996.131.773 đồng
- Trích Quỹ dự phòng tài chính (10% LN còn lại) 11.166.021.962 đồng
- Trích Quỹ khen thưởng, Quỹ phúc lợi 10% LN còn lại, 11.166.021.962 đồng
(trong đó: Quỹ khen thưởng: 5.583.010.981 đồng và Quỹ Phúc lợi: 5.583.010.981 đồng):
- Lợi nhuận còn lại bổ xung quỹ PTSX: 22.332.043.924 đồng

Điều 4. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015 và kế hoạch 3 năm 2016-2018 theo như Báo cáo của Hội đồng quản trị.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là 100% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.
Một số nội dung tóm tắt như sau:

4.1. Một số chỉ tiêu sản xuất kinh doanh hợp nhất năm 2015:

- Doanh thu: 7.962.648 triệu đồng (trong đó doanh thu tiêu thụ nội bộ chiếm khoảng 30% tổng doanh thu hợp nhất của toàn công ty).
- Lợi nhuận trước thuế: 257.670 triệu đồng.
- Lợi nhuận sau thuế : 217.247 triệu đồng.

4.2. Chỉ tiêu kế hoạch tăng trưởng giai đoạn 2016-2018:

STT	Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018
1	Tổng doanh thu	6%	6%	5%
2	Lợi nhuận trước thuế	10%	7%	7%
3	Lợi nhuận sau thuế	11%	7%	7%

* Ghi chú: % tăng trưởng năm sau so với kế hoạch năm trước.

4.3. Kế hoạch đầu tư và xây dựng cơ bản:

Nhằm nâng cao năng lực ngành sản xuất chính, phát huy hiệu quả lợi thế sản xuất kinh doanh theo chuỗi giá trị khép kín của công ty, trong giai đoạn 2015-2018, công ty triển khai xây dựng các dự án phục vụ sản xuất kinh doanh, bao gồm:

- Về lĩnh vực thức ăn chăn nuôi: Nghiên cứu, đầu tư xây dựng các Nhà máy chế biến thức ăn chăn nuôi tại các vùng chăn nuôi trọng điểm như sau: 01 Nhà máy công suất 200.000 tấn/năm tại vùng Hà Nam – Thanh Hóa; 01 Nhà máy công suất 150.000 tấn/năm tại vùng Vĩnh Phúc - Phú Thọ; 01 Nhà máy công suất 120-150.000 tấn/năm tại Bình Định.

- Về lĩnh vực chăn nuôi:

+ Triển khai Dự án Xí nghiệp Gà giống hậu bị siêu trứng tại xã Lạc Vệ, huyện Tiên Du với tổng mức đầu tư: 125.353 triệu đồng, dự kiến thực hiện trong 2 năm 2015-2016.

+ Tính toán thời điểm phù hợp triển khai xây dựng các dự án mở rộng qui mô sản xuất kinh doanh gồm: Khu chăn nuôi gà giống Yên Thế (tại huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang, tổng mức đầu tư: 90.743 triệu đồng), Khu chăn nuôi lợn giống qui mô 3.000 nái tại huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ (tổng mức đầu tư: khoảng 150 tỷ đồng);

- Về lĩnh vực thực phẩm: Đầu tư xây dựng mở rộng Nhà máy chế biến thực phẩm đạt tiêu chuẩn GMP.

- Thực hiện hoàn chỉnh các dự án đã được phê duyệt gồm: Nhà kho phục vụ cho các Nhà máy TACN tại phường Khắc Niệm, Tp Bắc Ninh với tổng mức đầu tư: 73.560 triệu đồng, dự kiến thực hiện trong 2 năm 2014-2015; Dự án Cảng bốc xếp hàng hóa tại huyện Tiên Du, Bắc Ninh (tổng mức đầu tư: 55.757 triệu đồng, dự kiến thực hiện trong 2 năm 2015-2016); Nhà máy bột cá tại Cát Bà - Hải phòng; Khách sạn cao cấp tại đường Nguyễn Đăng Đạo; Công viên Hồ điều hòa Văn Miếu (thực hiện theo hình thức BT); Khu công nghiệp Quế Võ 3 và các hạng mục phụ trợ.

- Hội đồng quản trị chủ động rà soát tất cả các dự án đã được phê duyệt gồm các dự án Khu đô thị, Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp, dự án BT... với phương châm có hiệu quả thì đầu tư, không có hiệu quả thì tạm dừng hoặc Hội đồng quản trị nghiên cứu, lựa chọn đối tác và quyết định việc hợp tác đầu tư hoặc chuyển nhượng một hoặc một số dự án không giới hạn qui mô vốn.

- Nghiên cứu, triển khai xây dựng chuỗi hệ thống siêu thị trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh theo nhiệm vụ đã được Tỉnh ủy, UBND tỉnh giao, phân đầu xây dựng được tối thiểu 1 siêu thị tại mỗi huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh.

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan có thẩm quyền thực hiện các dự án có vốn ngân sách nhà nước và các dự án khoa học công nghệ.

Điều 5. Thông qua phương án chi trả cổ tức năm 2015 bằng cổ phiếu tỷ lệ 20%/mệnh giá cổ phần theo như nội dung Tờ trình của Hội đồng quản trị.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là 100% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

Nội dung cụ thể như sau:

- Tên chứng khoán: Cổ phần Công ty cổ phần Tập đoàn Dabaco Việt Nam
- Mã chứng khoán: DBC
- Loại chứng khoán phát hành: cổ phần phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- Phương thức phát hành: phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 62.741.923 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu
- Tỷ lệ cổ tức dự kiến: 20% trên mệnh giá cổ phần, tương đương tỷ lệ phát hành 5:1 (cổ đông sở hữu 01 cổ phần tại Ngày đăng ký cuối cùng nhận cổ tức sẽ được 01 quyền và cứ 05 quyền sẽ được nhận cổ tức bằng 01 cổ phiếu).
- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành thêm để trả cổ tức: 12.548.385 cổ phiếu. Số lượng cổ phiếu phát hành thực tế có thể nhỏ hơn số lượng cổ phiếu trên do thực hiện nguyên tắc làm tròn xuống và hủy bỏ số cổ phiếu hàng thập phân.
- Tổng giá trị dự kiến phát hành theo mệnh giá: 125.483.850.000 đồng
- Đối tượng phát hành: cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông do Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam ("VSD") chốt tại ngày đăng ký cuối cùng nhận cổ tức bằng cổ phiếu ("Ngày đăng ký cuối cùng nhận cổ tức").
- Nguồn vốn thực hiện phát hành cổ phiếu để trả cổ tức: Nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối là nguồn vốn thuộc quyền sở hữu và sử dụng của cổ đông Công ty mẹ trên Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2015.
- Nguyên tắc làm tròn và phương án xử lý cổ phiếu lẻ: Số cổ phiếu mỗi cổ đông được nhận sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phiếu lẻ hàng thập phân (nếu có) sẽ bị hủy bỏ.

Ví dụ: Tại Ngày đăng ký cuối cùng nhận cổ tức, cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 11 cổ phần. Số cổ tức bằng cổ phiếu mà ông Nguyễn Văn A được nhận tính theo tỷ lệ cổ phiếu phát hành để trả cổ tức là $11 \times 20\% = 2,2$ cổ phiếu. Sau khi làm tròn, số cổ phiếu ông Nguyễn Văn A được nhận là 2 cổ phiếu và 0,2 cổ phiếu lẻ sẽ bị hủy bỏ.

- Thời gian phát hành dự kiến: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời điểm cụ thể.
- Hạn chế chuyển nhượng: Không hạn chế chuyển nhượng đối với cổ phiếu phát hành để trả cổ tức.
- Phương thức phân phối: Cổ phiếu được phân phối trực tiếp cho các cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại Ngày đăng ký cuối cùng nhận cổ tức.
- Đại hội đồng cổ đông thống nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện đăng ký và niêm yết bổ sung cổ phiếu phát hành thêm để trả cổ tức, đăng ký thay đổi vốn điều lệ tương ứng trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và Điều lệ công ty; thực hiện tất cả các công việc liên quan khác.

Điều 6. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2015 của Công ty.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là 96,31% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

Điều 7. Thông qua mức thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Thư ký HĐQT năm 2015 theo như Tờ trình của HĐQT.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là 100% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

Nội dung như sau:

- Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị bình quân không vượt quá 300.000.000 đồng/người/năm.

- Thù lao của thành viên Ban Kiểm soát và Thư ký Hội đồng quản trị bình quân không vượt quá 100.000.000 đồng/người/ năm.

Ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị quyết định mức chi trả cụ thể cho các thành viên trong phạm vi mức thù lao đã được thông qua.

Điều 8. Thông qua việc Chủ tịch Hội đồng quản trị là đại diện theo pháp luật của công ty. Sửa đổi Khoản 4, Điều 2 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Tập đoàn Dabaco Việt Nam. Giao Chủ tịch Hội đồng quản trị tổ chức thực hiện các thủ tục đăng ký nội dung thay đổi trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là 100% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

Điều 9. Thông qua việc Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc Công ty năm 2015 trong trường hợp Tổng Giám đốc hiện tại được bầu là Chủ tịch Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2015 - 2020.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là 95,44% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.



Điều 10. Phê chuẩn kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2015-2020, cụ thể như sau:

10.1. Danh sách trúng cử thành viên Hội đồng quản trị:

TT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ
1	Ông Nguyễn Như So	50.668.935	101,9%
2	Ông Nguyễn Khắc Thảo	50.058.488	100,6%
3	Ông Nguyễn Hoàng Nguyên	49.846.977	100,2%
4	Bà Nguyễn Thị Thu Hương	49.083.242	98,7%
5	Ông Nguyễn Thế Tường	48.993.897	98,5%
6	Ông Trần Xuân Mạnh	48.864.957	98,2%
7	Ông Lê Quốc Đoàn	48.864.521	98,2%
8	Ông Nguyễn Đình Toàn	48.752.229	98,0%
9	Bà Nguyễn Thanh Hương	48.361.642	97,2%

10.2. Danh sách trúng cử thành viên Ban kiểm soát:

TT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ
1	Ông Nguyễn Văn Lĩnh	47.629.461	95,7%
2	Bà Đinh Thị Minh Thuận	47.583.140	95,6%
3	Ông Ngô Huy Tuệ	47.109.829	94,7%

Điều 11. Triển khai thực hiện Nghị quyết:

1. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 26/4/2015.
2. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành có trách nhiệm chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình phù hợp với qui định của pháp luật và Điều lệ công ty và Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện tới Đại hội đồng cổ đông tại phiên họp thường niên năm 2016. *AMB*

Nơi nhận:

- Như Điều 11;
- UBCKNN (CBTT);
- Sở GD&ĐT Hà Nội (CBTT);
- TTLKCKVN (VSD);
- Cổ đông công ty (thông qua website);
- Lưu: VP.HĐQT.

**T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA CUỘC HỌP**



Nguyễn Như So

Số: 01/2015/BB-DHĐCĐ

Bắc Ninh, ngày 26 tháng 4 năm 2015

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DABACO VIỆT NAM

Tên doanh nghiệp: **Công ty cổ phần Tập đoàn DABACO Việt Nam**
Địa chỉ trụ sở chính: Số 35 Đường Lý Thái Tổ, TP.Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.
Giấy chứng nhận 2300105790 do Phòng đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và
ĐKDN số: Đầu tư tỉnh Bắc Ninh cấp lần đầu ngày 23/12/2004
Thời gian họp: Bắt đầu lúc 8giờ 30 ngày 26/4/2015
Kết thúc 12giờ00 ngày 26/4/2015
Địa điểm họp: Hội trường Công ty cổ phần Tập đoàn DABACO Việt Nam,
số 35 đường Lý Thái Tổ, TP.Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.
Chương trình và nội dung Đại hội: Theo chương trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2015 đã
được Đại hội đồng cổ đông thông qua (như được đính kèm
Biên bản này)
Số đại biểu tham dự: Tổng số cổ đông tham dự là 743 cổ đông và người được ủy
quyền dự họp, đại diện cho 49.745.218 cổ phần, chiếm
79,29% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty
tham dự
Khách mời tham dự: Đại diện đơn vị kiểm toán Công ty TNHH Ernst & Young
Việt Nam (Ông: Phạm Công Khanh - Chức vụ: Giám đốc
kiểm toán)
Chủ tọa: Ông Nguyễn Như So - Chủ tịch HĐQT: Chủ tọa
Thư ký Đại hội: Bà Nguyễn Thị Huệ Minh - Chánh VP. HĐQT: Trưởng Ban

DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI

I. THỦ TỤC KHAI MẠC ĐẠI HỘI:

1. Ban tổ chức tiến hành đăng ký đại biểu tham dự Đại hội.

2. Báo cáo thẩm tra tính hợp lệ của Đại hội:

Ông Nguyễn Văn Lĩnh – Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông đọc Biên bản
kiểm tra tư cách cổ đông ngay trước thời điểm khai mạc (Có Biên bản kèm theo).

Kết quả như sau:

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty: 62.741.923 cổ phần.

- Tại thời điểm khai mạc Đại hội, tổng số cổ đông tham dự là 737 cổ đông, trong đó tham dự trực tiếp là 129 cổ đông, tham dự thông qua ủy quyền là 608 cổ đông, đại diện cho 49.726.789 cổ phần chiếm 79,26% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty.

(Đến thời điểm bỏ phiếu, số lượng cổ đông tham dự Đại hội là 743 cổ đông, trong đó tham dự trực tiếp là 135 cổ đông, tham dự thông qua ủy quyền là 608 cổ đông, đại diện cho 49.745.218 cổ phần chiếm 79,29% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty).

Như vậy, theo qui định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty, cuộc họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2015 của công ty đủ điều kiện tiến hành.

3. Ban tổ chức đề xuất và lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông biểu quyết để bầu Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký và Ban Kiểm phiếu. Đại hội nhất trí với tỷ lệ biểu quyết đạt 100% về thành phần Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký và Ban Kiểm phiếu như sau:

3.1. Đoàn Chủ tịch gồm:

- Ông Nguyễn Như So - Chủ tịch HĐQT: Chủ tọa
- Ông Nguyễn Văn Tuấn - Phó Chủ tịch HĐQT.
- Ông Nguyễn Văn Quân - Phó Chủ tịch HĐQT.
- Bà Nguyễn Thị Thu Hương - Ủy viên HĐQT.

3.2. Ban thư ký gồm:

- Bà Nguyễn Thị Huệ Minh - Chánh VP. HĐQT: Trưởng Ban
- Ông Nguyễn Đình Hùng – Thư ký Tổng Giám đốc: Thành viên

3.3. Ban kiểm phiếu gồm:

- Ông Nguyễn Xuân Quang - Trưởng Ban
- Ông Đỗ Việt Quân - Thành viên
- Ông Nguyễn Sỹ Sính - Thành viên
- Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền - Thành viên
- Ông Nguyễn Đôn Thuận - Thành viên

4. Thông qua Quy chế làm việc và Chương trình Đại hội:

Ông Nguyễn Văn Quân – thay mặt Đoàn Chủ tịch thông qua chương trình nghị sự và Quy chế làm việc của Đại hội. Đại hội đã biểu quyết đạt tỷ lệ đồng ý 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội thông qua chương trình nghị sự và Quy chế làm việc của Đại hội.

II. CÁC BÁO CÁO, TỜ TRÌNH TRÌNH BÀY TẠI ĐẠI HỘI

1. Ông Nguyễn Như So – Chủ tịch HĐQT thay mặt Hội đồng quản trị trình bày Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2014 và Phương hướng, nhiệm vụ năm 2015;

2. Ông Nguyễn Văn Lĩnh – Trưởng Ban kiểm soát trình bày Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2014 và Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2015;

3. Ông Nguyễn Văn Tuấn – Ủy viên HĐQT đọc Tờ trình của HĐQT trình ĐHCĐ phê chuẩn danh sách ứng viên và bầu thành viên Hội đồng quản trị/ Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2015-2020. Đại hội biểu quyết thông qua Tờ trình danh sách ứng cử viên bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2015-2020 với kết quả như sau:

- Đồng ý: 49.313.218 cổ phần, chiếm 99,13% số cổ phần biểu quyết thu về.
- Không đồng ý: 432.000 cổ phần, chiếm 0,87 % số cổ phần biểu quyết thu về.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0 % số cổ phần biểu quyết thu về.

4. Ông Nguyễn Xuân Quang – Trưởng Ban kiểm phiếu đọc Quy chế bầu cử. Đại hội biểu quyết đạt tỷ lệ đồng ý 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội thông qua Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2015-2020. Ban kiểm phiếu hướng dẫn cổ đông tiến hành bầu cử theo qui định. Kết thúc bầu cử, Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm phiếu và Đại hội tiếp tục chương trình nghị sự.

5. Bà Nguyễn Thị Thu Hương - Ủy viên HĐQT đọc Tờ trình của HĐQT trình Đại hội thông qua các nội dung: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán & phương án phân phối lợi nhuận năm 2014; Phương án chi trả cổ tức năm 2015; Việc chủ tịch HĐQT đại diện theo pháp luật của công ty (Sửa đổi Khoản 2 Điều 4 Điều lệ công ty); Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký HĐQT năm 2015; Việc Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc công ty năm 2015.

(có tài liệu đính kèm)

III. PHẢN THẢO LUẬN CỦA CÁC CỔ ĐÔNG:

Sau khi trình bày nội dung các báo cáo, tờ trình thông qua tại Đại hội, ông Nguyễn Như So – Chủ tọa cuộc họp chủ trì việc thảo luận các nội dung trên trong Đại hội.

Trong quá trình thảo luận một số cổ đông đã đặt các câu hỏi về vấn đề có liên quan đến những nội dung thông qua của Đại hội, có một số câu hỏi bị trùng lặp. Tất cả các câu hỏi đã được Chủ tọa/ Đoàn chủ tịch Đại hội giải đáp thỏa đáng.

1. Câu hỏi của đại diện các cổ đông mã số 110, 118 và 119:

- Câu hỏi 1: Doanh thu mảng TACN năm 2014 của công ty có sự tăng trưởng mạnh song lợi nhuận của mảng này tăng chưa tương ứng với tỷ lệ tăng trưởng doanh thu?

Trả lời: Lợi nhuận của TACN phụ thuộc vào cơ cấu sản phẩm, trong đó chi phí nguyên liệu chiếm tỷ trọng chủ yếu. Do vậy, lợi nhuận của mảng này chịu ảnh hưởng bởi cơ cấu sử dụng và biến động giá cả nguyên liệu, nên tỷ lệ tăng trưởng lợi nhuận không tương ứng với tăng trưởng doanh thu.

- Câu hỏi 2: Ngành TACN là ngành có mức độ cạnh tranh cao trong thời điểm Việt Nam ra nhập các Hiệp định thương mại và nhiều Tập đoàn lớn bắt đầu tham gia thị trường này, công ty đã có bước chuẩn bị như thế nào?

Trả lời: Lĩnh vực TACN cạnh tranh cao từ những năm Việt Nam mới mở cửa thị trường (1995s). Đây được coi là sân chơi rộng và khả năng gia nhập ngành cao. Việc nhiều công ty mới tham gia vào lĩnh vực này là quy luật của thị trường. Tuy nhiên, mỗi công ty có định hướng, cách làm và chiến lược riêng để tăng sức cạnh tranh của mình. DBC đã chuẩn bị đầy đủ các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhân sự, trình độ công nghệ để tự tin hội nhập khi Việt Nam ra nhập TPP và các Hiệp định thương mại.

- Câu hỏi 3: Xin cho biết triển vọng của ngành chế biến thực phẩm trong thời gian tới?

Trả lời: Chế biến thực phẩm có xu hướng phát triển mạnh cùng với sự phát triển của xã hội nhằm đa dạng hóa các sản phẩm đáp ứng nhu cầu của thị trường. DBC xác định Thực phẩm là đích đến trong chuỗi giá trị, do vậy, công ty sẽ tiếp tục đầu tư mở rộng vào hệ thống chế biến thực phẩm đạt tiêu chuẩn GPM.

- Câu hỏi 4: Xin cho biết khi nào công ty có thể ghi nhận doanh thu KCN Quế Võ 3 và phần còn lại của dự án Khu đô thị Đền Đô.

Trả lời: Do tình hình thị trường bất động sản còn nhiều khó khăn ảnh hưởng đến việc bán hàng tại Khu đô thị Đền Đô. Hiện tại, công ty vẫn đang tích cực phối hợp đẩy mạnh việc bán hàng để thu hồi công nợ sau đó sẽ bán tiếp phần còn lại. Đối với dự án KCN Quế Võ 3, công ty đang tích cực thực hiện việc đầu tư hạ tầng và tìm kiếm các đối tác có tiềm lực mạnh để hợp tác và xúc tiến đầu tư.

- Câu hỏi 5: Xin cho biết kế hoạch về vốn đầu tư, phương án tài chính và thời gian thực hiện đối với các dự án công ty dự kiến thực hiện trong thời gian tới?

Trả lời: Việc thực hiện các dự án này sẽ được khảo sát, tính toán kỹ vào thời điểm thích hợp trong giai đoạn 2015-2018. Hội đồng quản trị sẽ tính toán cụ thể phương án vốn đầu tư, bao gồm cả việc xem xét trình Đại hội đồng cổ đông phát hành trái phiếu chuyển đổi, phương án thuê tài chính hoặc vay Ngân hàng.

- Câu hỏi 6: Lợi nhuận sau thuế quý I/2015 của công ty đạt tốt là do có sự đóng góp của mảng hoạt động nào?

Trả lời: Lợi nhuận sau thuế quý I/2015 của công ty đạt tốt so với cùng kỳ là do sản lượng TACN tăng, mặt khác giá thực phẩm tương đối ổn định nên các lĩnh vực sản xuất giống gia súc, gia cầm, chế biến thực phẩm hoạt động có hiệu quả.

2. Câu hỏi của đại diện cổ đông mã số 97:

- Câu hỏi 1: Chỉ tiêu kế hoạch tăng trưởng lợi nhuận của công ty giai đoạn 2016-2018 cao hơn tăng trưởng doanh thu vì lý do gì?

Trả lời: Chỉ tiêu lợi nhuận tăng trưởng cao hơn doanh thu là do trong giai đoạn này các dự án đã đầu tư của công ty sẽ đi vào hoạt động và dự kiến đạt công suất thiết kế, chi phí sản xuất giảm, đồng thời các đơn vị chăn nuôi được hưởng ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp theo Luật công nghệ cao.

- Câu hỏi 2: Về cổ tức năm 2015, ngoài phương án chi trả cổ tức bằng cổ phiếu tỷ lệ 20%, đề nghị công ty xem xét trả thêm 10% cổ tức bằng tiền mặt.

Trả lời: HĐQT đã bàn bạc, tính toán kỹ phương án chi trả cổ tức bằng cổ phiếu tỷ lệ 20% trên mệnh giá cổ phần là hoàn toàn phù hợp với tình hình tài chính của công ty và mang lại lợi ích cho các cổ đông.

- Câu hỏi 3: Đề nghị HĐQT tiếp tục lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2015 nằm trong nhóm Big 4.

Trả lời: HĐQT sẽ xem xét lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập có uy tín để kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2015 của công ty.

3. Câu hỏi của đại diện cổ đông mã số 1361:

- Câu hỏi 1: Tại sao công ty không trích lập dự phòng đối với khoản phải thu từ hoạt động kinh doanh bất động sản?

Trả lời: Việc trích lập dự phòng các khoản phải thu phải thực hiện theo đúng các qui định của chế độ tài chính kế toán hiện hành.

- Câu hỏi 2: Tồn kho nguyên liệu của công ty chiếm khoảng 30% doanh thu là cao hay thấp? Tỷ trọng giá trị nhà cửa, vật kiến trúc so với giá trị thiết bị hiện tại có hợp lý không?

Trả lời: Công ty tính toán, cân đối nguyên vật liệu dự trữ phù hợp với kế hoạch sản xuất, do vậy tỷ trọng tồn kho nguyên liệu trên doanh thu là phù hợp.

Do đặc thù của Công ty là sản xuất nông nghiệp nên khối lượng nhà xưởng, kho chứa nguyên liệu và hệ thống chuồng trại lớn. Công ty đã tính toán đầu tư các hạng mục ở từng đơn vị phù hợp với nhu cầu sản xuất, chăn nuôi để phát huy hiệu quả vốn đầu tư.

4. Một số câu hỏi của cổ đông khác trùng với các câu hỏi trên.

IV. BIỂU QUYẾT CÁC VẤN ĐỀ THUỘC THẨM QUYỀN CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG:

Nội dung xin ý kiến biểu quyết:

1. Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2014;
2. Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2014;
3. Báo cáo tài chính năm 2014 đã được kiểm toán & Phương án phân phối lợi nhuận năm 2014;
4. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015 & 03 năm tiếp theo 2016-2018;
5. Phương án chia cổ tức năm 2015;
6. Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2015;
7. Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký HĐQT năm 2015;
8. Việc Chủ tịch Hội đồng quản trị là đại diện theo pháp luật của công ty;
9. Việc Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc công ty năm 2015;
10. Bầu cử thành viên HĐQT và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2015-2020.

Đại hội đã tiến hành biểu quyết thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2014.

Đại hội biểu quyết:

- Đồng ý: 49.745.218 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần biểu quyết thu về.
- Không đồng ý: 0 cổ phần, chiếm 0 % số cổ phần biểu quyết thu về.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0 % số cổ phần biểu quyết thu về.

2. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2014.

Đại hội biểu quyết:

- Đồng ý: 49.745.218 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần biểu quyết thu về.
- Không đồng ý: 0 cổ phần, chiếm 0 % số cổ phần biểu quyết thu về.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0 % số cổ phần biểu quyết thu về.

3. Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận năm 2014:

3.1. Các Báo cáo tài chính năm 2014 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam, bao gồm Báo cáo tài chính công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất.

Đại hội biểu quyết:

- Đồng ý: 49.745.218 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần biểu quyết thu về.
- Không đồng ý: 0 cổ phần, chiếm 0 % số cổ phần biểu quyết thu về.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0 % số cổ phần biểu quyết thu về.

3.2. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2014:

Đại hội biểu quyết:

- Đồng ý: 47.910.118 cổ phần, chiếm 96,31% số cổ phần biểu quyết thu về.
- Không đồng ý: 1.835.400 cổ phần, chiếm 3,69 % số cổ phần biểu quyết thu về.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0 % số cổ phần biểu quyết thu về.

Nội dung cụ thể như sau:

Tổng lợi nhuận sau thuế: **205.773.104.121** đồng, được phân phối như sau:

- ✓ Chia cổ tức năm 2014 tỷ lệ 15%: 94.112.884.500 đồng
- ✓ Lợi nhuận còn lại phân chia các Quỹ: 111.660.219.621 đồng

Trong đó:

- Trích Quỹ phát triển sản xuất 60%: 66.996.131.773 đồng
- Trích Quỹ dự phòng tài chính (10% LN còn lại) 11.166.021.962 đồng
- Trích Quỹ khen thưởng, Quỹ phúc lợi 10% LN còn lại, (trong đó: Quỹ khen thưởng: 5.583.010.981 đồng và Quỹ Phúc lợi: 5.583.010.981 đồng): 11.166.021.962 đồng
- Lợi nhuận còn lại bổ xung quỹ PTSX: 22.332.043.924 đồng

4. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015 và kế hoạch 03 năm 2016-2018 theo như Báo cáo của Hội đồng quản trị.

Đại hội biểu quyết:

- Đồng ý: 49.745.218 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần biểu quyết thu về.
- Không đồng ý: 0 cổ phần, chiếm 0 % số cổ phần biểu quyết thu về.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0 % số cổ phần biểu quyết thu về.

Một số nội dung tóm tắt như sau:

4.1. Một số chỉ tiêu sản xuất kinh doanh hợp nhất năm 2015:

- Doanh thu: 7.962.648 triệu đồng (trong đó doanh thu tiêu thụ nội bộ chiếm khoảng 30% tổng doanh thu hợp nhất của toàn công ty).
- Lợi nhuận trước thuế: 257.670 triệu đồng.
- Lợi nhuận sau thuế : 217. 247 triệu đồng.

4.2. Chỉ tiêu kế hoạch tăng trưởng giai đoạn 2016-2018:

STT	Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018
1	Tổng doanh thu	6%	6%	5%
2	Lợi nhuận trước thuế	10%	7%	7%
3	Lợi nhuận sau thuế	11%	7%	7%

* Ghi chú: % tăng trưởng năm sau so với kế hoạch năm trước.

4.3. Kế hoạch đầu tư và xây dựng cơ bản:

Nhằm nâng cao năng lực ngành sản xuất chính, phát huy hiệu quả lợi thế sản xuất kinh doanh theo chuỗi giá trị khép kín của công ty, trong giai đoạn 2015-2018, công ty triển khai xây dựng các dự án phục vụ sản xuất kinh doanh, bao gồm:

- Về lĩnh vực thức ăn chăn nuôi: Nghiên cứu, đầu tư xây dựng các Nhà máy chế biến thức ăn chăn nuôi tại các vùng chăn nuôi trọng điểm như sau: 01 Nhà máy công suất 200.000 tấn/năm tại vùng Hà Nam – Thanh Hóa; 01 Nhà máy công suất 150.000 tấn/năm tại vùng Vĩnh Phúc - Phú Thọ; 01 Nhà máy công suất 120-150.000 tấn/năm tại Bình Định.

- Về lĩnh vực chăn nuôi:

+ Triển khai Dự án Xí nghiệp Gà giống hậu bị siêu trứng tại xã Lạc Vệ, huyện Tiên Du với tổng mức đầu tư: 125.353 triệu đồng, dự kiến thực hiện trong 2 năm 2015-2016.

+ Tính toán thời điểm phù hợp triển khai xây dựng các dự án mở rộng qui mô sản xuất kinh doanh gồm: Khu chăn nuôi gà giống Yên Thế (tại huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang, tổng mức đầu tư: 90.743 triệu đồng), Khu chăn nuôi lợn giống qui mô 3.000 nái tại huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ (tổng mức đầu tư: khoảng 150 tỷ đồng);

- Về lĩnh vực thực phẩm: Đầu tư xây dựng mở rộng Nhà máy chế biến thực phẩm đạt tiêu chuẩn GMP.

- Thực hiện hoàn chỉnh các dự án đã được phê duyệt gồm: Nhà kho phục vụ cho các Nhà máy TACN tại phường Khắc Niệm, Tp Bắc Ninh với tổng mức đầu tư: 73.560 triệu đồng, dự kiến thực hiện trong 2 năm 2014-2015; Dự án Cảng bốc xếp hàng hóa tại huyện Tiên Du, Bắc Ninh (tổng mức đầu tư: 55.757 triệu đồng, dự kiến thực hiện trong 2 năm 2015-2016); Nhà máy bột cá tại Cát Bà - Hải phòng; Khách sạn cao cấp tại đường Nguyễn Đăng Đạo; Công viên Hồ điều hòa Văn Miếu (thực hiện theo hình thức BT); Khu công nghiệp Quế Võ 3 và các hạng mục phụ trợ.

- Hội đồng quản trị chủ động rà soát tất cả các dự án đã được phê duyệt gồm các dự án Khu đô thị, Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp, dự án BT... với phương châm có hiệu quả thì đầu tư, không có hiệu quả thì tạm dừng hoặc Hội đồng quản trị nghiên cứu, lựa chọn đối tác và quyết định việc hợp tác đầu tư hoặc chuyển nhượng một hoặc một số dự án không giới hạn qui mô vốn.

- Nghiên cứu, triển khai xây dựng chuỗi hệ thống siêu thị trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh theo nhiệm vụ đã được Tỉnh ủy, UBND tỉnh giao, phân đầu xây dựng được tối thiểu 1 siêu thị tại mỗi huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh.

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan có thẩm quyền thực hiện các dự án có vốn ngân sách nhà nước và các dự án khoa học công nghệ.

5. Thông qua phương án chi trả cổ tức năm 2015 bằng cổ phiếu tỷ lệ 20%/mệnh giá cổ phần theo như nội dung Tờ trình của Hội đồng quản trị.

Đại hội biểu quyết:

- Đồng ý: 49.745.218 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần biểu quyết thu về.
- Không đồng ý: 0 cổ phần, chiếm 0 % số cổ phần biểu quyết thu về.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0 % số cổ phần biểu quyết thu về.

Nội dung cụ thể như sau:

- Tên chứng khoán: Cổ phần Công ty cổ phần Tập đoàn Dabaco Việt Nam
- Mã chứng khoán: DBC
- Loại chứng khoán phát hành: cổ phần phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- Phương thức phát hành: phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 62.741.923 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu
- Tỷ lệ cổ tức dự kiến: 20% trên mệnh giá cổ phần, tương đương tỷ lệ phát hành 5:1 (cổ đông sở hữu 01 cổ phần tại Ngày đăng ký cuối cùng nhận cổ tức sẽ được 01 quyền và cứ 05 quyền sẽ được nhận cổ tức bằng 01 cổ phiếu).
- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành thêm để trả cổ tức: 12.548.385 cổ phiếu. Số lượng cổ phiếu phát hành thực tế có thể nhỏ hơn số lượng cổ phiếu trên do thực hiện nguyên tắc làm tròn xuống và hủy bỏ số cổ phiếu hàng thập phân.
- Tổng giá trị dự kiến phát hành theo mệnh giá: 125.483.850.000 đồng

- Đối tượng phát hành: cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông do Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam (“VSD”) chốt tại ngày đăng ký cuối cùng nhận cổ tức bằng cổ phiếu (“Ngày đăng ký cuối cùng nhận cổ tức”).
- Nguồn vốn thực hiện phát hành cổ phiếu để trả cổ tức: Nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối là nguồn vốn thuộc quyền sở hữu và sử dụng của cổ đông Công ty mẹ trên Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2015.
- Nguyên tắc làm tròn và phương án xử lý cổ phiếu lẻ: Số cổ phiếu mỗi cổ đông được nhận sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phiếu lẻ hàng thập phân (nếu có) sẽ bị hủy bỏ.
Ví dụ: Tại Ngày đăng ký cuối cùng nhận cổ tức, cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 11 cổ phần. Số cổ tức bằng cổ phiếu mà ông Nguyễn Văn A được nhận tính theo tỷ lệ cổ phiếu phát hành để trả cổ tức là $11 \times 20\% = 2,2$ cổ phiếu. Sau khi làm tròn, số cổ phiếu ông Nguyễn Văn A được nhận là 2 cổ phiếu và 0,2 cổ phiếu lẻ sẽ bị hủy bỏ.
- Thời gian phát hành dự kiến: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời điểm cụ thể.
- Hạn chế chuyển nhượng: Không hạn chế chuyển nhượng đối với cổ phiếu phát hành để trả cổ tức.
- Phương thức phân phối: Cổ phiếu được phân phối trực tiếp cho các cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại Ngày đăng ký cuối cùng nhận cổ tức.
- Đại hội đồng cổ đông thống nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện đăng ký và niêm yết bổ sung cổ phiếu phát hành thêm để trả cổ tức, đăng ký thay đổi vốn điều lệ tương ứng trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và Điều lệ công ty; thực hiện tất cả các công việc liên quan khác.

6. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2015 của Công ty.

Đại hội biểu quyết:

- Đồng ý: 47.909.818 cổ phần, chiếm 96,31% số cổ phần biểu quyết thu về.
- Không đồng ý: 1.835.400 cổ phần, chiếm 3,69% số cổ phần biểu quyết thu về.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết thu về.

7. Thông qua mức thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Thư ký HĐQT năm 2015:

Đại hội biểu quyết:

- Đồng ý: 49.745.218 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần biểu quyết thu về.
- Không đồng ý: 0 cổ phần, chiếm 0 % số cổ phần biểu quyết thu về.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0 % số cổ phần biểu quyết thu về.

Nội dung như sau:

- Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị bình quân không vượt quá 300.000.000 đồng/người/năm.
- Thù lao của thành viên Ban Kiểm soát và Thư ký Hội đồng quản trị bình quân không vượt quá 100.000.000 đồng/người/ năm.

Ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị quyết định mức chi trả cụ thể cho các thành viên trong phạm vi mức thù lao đã được thông qua.

8. Thông qua việc Chủ tịch Hội đồng quản trị là đại diện theo pháp luật của công ty. Sửa đổi Khoản 4, Điều 2 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Tập đoàn Dabaco Việt Nam. Giao Chủ tịch Hội đồng quản trị tổ chức thực hiện các thủ tục đăng ký nội dung thay đổi trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Đại hội biểu quyết:

- Đồng ý: 49.745.218 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần biểu quyết thu về.
- Không đồng ý: 0 cổ phần, chiếm 0 % số cổ phần biểu quyết thu về.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0 % số cổ phần biểu quyết thu về.

9. Thông qua việc Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc Công ty năm 2015 trong trường hợp Tổng Giám đốc hiện tại được bầu là Chủ tịch Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2015 - 2020.

Đại hội biểu quyết:

- Đồng ý: 47.477.818 cổ phần, chiếm 95,44 % số cổ phần biểu quyết thu về.
- Không đồng ý: 2.267.400 cổ phần, chiếm 4,56% số cổ phần biểu quyết thu về.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết thu về.

10. Phê chuẩn kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2015-2020, cụ thể như sau:

Căn cứ vào kết quả kiểm phiếu, các thành viên sau đây đã trúng cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2015-2020:

10.1. Danh sách trúng cử thành viên Hội đồng quản trị:

TT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ
1	Ông Nguyễn Như So	50.668.935	101,9%
2	Ông Nguyễn Khắc Thảo	50.058.488	100,6%
3	Ông Nguyễn Hoàng Nguyên	49.846.977	100,2%
4	Bà Nguyễn Thị Thu Hương	49.083.242	98,7%
5	Ông Nguyễn Thế Tường	48.993.897	98,5%
6	Ông Trần Xuân Mạnh	48.864.957	98,2%
7	Ông Lê Quốc Đoàn	48.864.521	98,2%
8	Ông Nguyễn Đình Toàn	48.752.229	98,0%
9	Bà Nguyễn Thanh Hương	48.361.642	97,2%

10.2. Danh sách trúng cử thành viên Ban kiểm soát:

TT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ
1	Ông Nguyễn Văn Lĩnh	47.629.461	95,7%
2	Bà Đinh Thị Minh Thuận	47.583.140	95,6%
3	Ông Ngô Huy Tuệ	47.109.829	94,7%

V. CÁC VẤN ĐỀ ĐÃ ĐƯỢC ĐẠI HỘI THÔNG QUA:

1. Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2014 (theo nội dung Báo cáo số 01/2015/BC-HĐQT ngày 03/4/2015);
2. Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2014 (theo nội dung Báo cáo của Ban kiểm soát ngày 03/4/2015);
3. Báo cáo tài chính năm 2014 đã được kiểm toán & Phương án phân phối lợi nhuận năm 2014 (theo nội dung Tờ trình số 01/TTr-HĐQT ngày 03/4/2015);
4. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015 và kế hoạch 03 năm 2016-2018 (theo nội dung Báo cáo số 01/2015/BC-HĐQT ngày 03/4/2015);
5. Phương án chia cổ tức năm 2015 (theo nội dung Tờ trình số 01/TTr-HĐQT ngày 03/4/2015);
6. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2015 (theo nội dung Tờ trình số 01/TT-BKS ngày 03/4/2015);
7. Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký HĐQT năm 2015 (theo nội dung Tờ trình số 01/TTr-HĐQT ngày 03/4/2015);
8. Việc Chủ tịch Hội đồng quản trị là đại diện theo pháp luật của công ty (theo nội dung Tờ trình số 01/TTr-HĐQT ngày 03/4/2015);
9. Việc Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc công ty năm 2015 (theo nội dung Tờ trình số 01/TTr-HĐQT ngày 03/4/2015);
10. Kết quả bầu cử thành viên HĐQT và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2015-2020.

V. THỦ TỤC BẾ MẠC ĐẠI HỘI:

Ban Thư ký thông qua dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015. Đại hội đã biểu quyết đạt kết quả 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 của Công ty cổ phần Tập đoàn DABACO Việt Nam đã kết thúc vào hồi 12giờ00 ngày 26 tháng 4 năm 2015.

Chủ tọa Phiên họp và Trưởng Ban thư ký cùng liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung Biên bản này./.

**T/M BAN THƯ KÝ
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG DBC
TRƯỞNG BAN THƯ KÝ**



Nguyễn Thị Huệ Minh

**T/M ĐOÀN CHỦ TỊCH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG DBC
CHỦ TỊCH HĐQT | CHỦ TỊCH ĐOÀN CHỦ TỊCH**



Nguyễn Như So